| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HẬU LỘC**<br>**TỈNH THA HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 44 /2019/HNGĐ-ST
Ngày: 25 /9/2019
V/v: "Ly hôn"

**NHÂN DA**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC - TỈNH THA HOÁ**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Xuân Chuyên.
*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trịnh Văn Hùng
Ông Nguyễn Văn Thư
***-Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Hường - Thư ký Tòa án.
Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc, tỉnh ThA Hóa.
***- Viện kiểm sát ND huyện Hậu Lộc không tham gia phiên tòa:***

Ngày 25 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hậu L xét xử sơ thẩm công khai vụ án *"Hôn nhân và gia đình"*thụ lý số 108/2019/ HNGĐ- TLST ngày 23 tháng 5 năm 2019 về việc "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2019/QĐXXST - HNGĐ ngày 12/8/ 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 27/2019/QĐHPT Ngày 28/8/2019, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn**: Chị Đặng Thị Th - Sinh năm 1974
Địa chỉ: Thôn T H, xã H L, huyện Hậu Lộc, tỉnh ThA Hóa.
**Bị đơn**: A Dương Văn Ng- Sinh năm 1972
Địa chỉ: Thôn L T, xã H L, huyện Hậu Lộc, tỉnh ThA Hóa.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Đặng Thị Th có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn A Dương Văn Ng vắng mặt lần thứ hai không có lý do. HĐXX căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 BLTTDS, tiến hành xét xử vụ án với sự vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

****Theo Đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đặng Thị Th trình bày như sau:***

-*Về hôn nhân:* Ngày 12 tháng 01 năm 1996 chị và A Dương Văn Ng tự nguyện về ở với nhau và có tổ chức đám cưới nhưng không có đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã. Nguyên nhân là do A Ng ham chơi lô đề, cờ bạc, không tu chí làm ăn. Ngoài ra A Ng còn có quan hệ ngoại tình với người đàn bà khác. Chị đã nhiều lần khuyên ngăn nhưng A Ng vẫn không thay đổi mà còn kiếm cớ để mắng chửi và đánh đập

chị. Tháng 02/2019 A Ng còn đánh đuổi chị ra khỏi nhà nơi hai vợ chồng sinh sống. Sau đó chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ đó vợ chồng sống ly thân cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị Th xác định tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, đoàn tụ được nữa, nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với A Dương Văn Ng.

-*Về con chung*: Chị Đặng Thị Th xác định vợ chồng có 02 con chung. Cháu đầu là Dương Tuấn A, sinh ngày 20/10/1996. Cháu thứ hai tên là Dương Thị H, sinh ngày 05/10/2000. Hiện tại cả hai cháu đã trưởng thành, tự lo cho mình được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-*Về tài sản*: Chị Đặng Thị Th xác định vợ chồng có một số tài sản chung nhưng tự thỏa thuận nên chưa yêu cầu Toà án giải quyết.

-*Về công nợ*: Chị Đặng Thị Th xác định vợ chồng không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

***Theo bị đơn A Dương Văn Ng trình bày:***

-*Về hôn nhân:* A và chị Đặng Thị Th xây dựng hạnh phúc gia đình năm 1996 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức hôn lễ theo phong tục tập quán nhưng không đăng ký kết hôn, do vợ chồng A chị không hiểu biết về pháp luật. Trong quá trình chung sống, vợ chồng không có mâu thuẫn gì nhưng kể từ tháng 12/2018 chị Th đi xuất khẩu lao động về, chị Th có nghi ngờ A có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác nên dẫn đến vợ chồng cãi vã nhau. A đã giải thích nhưng chị Th không nghe nên A đã đuổi chị Th ra khỏi nhà. Kể từ ngày 24/2/2019 vợ chồng sống ly thân và không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị Th làm đơn xin ly hôn A, nguyện vọng của A mong muốn vợ chồng quay về đoàn tụ.

-*Về con chung*: A Dương Văn Ng xác định vợ chồng có 02 con chung. Cháu đầu là Dương Tuấn A, sinh ngày 20/10/1996. Cháu thứ hai tên là Dương Thị H, sinh ngày 05/10/2000. Hiện tại cả hai cháu đã trưởng thành, tự lo cho mình được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-*Về tài sản*: A Dương Văn Ng xác định vợ chồng có một số tài sản chung nhưng tự thỏa thuận nên chưa yêu cầu Toà án giải quyết.

-*Về công nợ*: A Dương Văn Ng xác định vợ chồng không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và trA luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:*

**[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án:** TrA chấp giữa nguyên đơn chị Đặng Thị Th và anh Dương Văn Ng là tranh chấp về *"Hôn nhân và gia đình*". Bị đơn có địa chỉ tại thôn L T, xã H L, huyện Hậu Lộc nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hậu L theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

**[2] Về thủ tục tố tụng:** Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng với hai bên dương sự đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự như: Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, A Ng có đến Tòa án để làm bản tự

khai, sau đó Tòa án tiếp tục triệu tập A Ng đến để giải quyết vụ án nhưng A Ng vắng mặt.

Ngày 28/8/2019 Tòa án mở phiên Tòa lần thứ nhất anh Dương Văn Ng vắng mặt không có lý do nên Tòa án đã có Quyết định hoãn phiên tòa và thông báo phiên tòa lần thứ hai. Tại phiên Tòa lần thứ hai, ngày 25 tháng 9 năm 2019, chị Th có đơn xin xét xử vắng mặt, Anh Ng tiếp tục vắng mặt không có lý do nên HĐXX quyết định xét xử vắng mặt cả nguyên đơn và bị đơn.

**[3]Về nội dung vụ án:** Trong quá trình giải quyết vụ án chị Đặng Thị Th vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, vì vụ án thuộc trường hợp không được hòa giải nên A Ng và chị Th đề nghị HĐXX giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

-*Về hôn nhân:* Chị Đặng Thị Th và A Dương Văn Ng tự nguyện về chung sống với nhau và tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quan của người việt nam năm 1996, nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Như vậy là hôn nhân không hợp pháp.

Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn, theo chị Th là do anh Ng ham chơi, không tu chí làm ăn và có quan hệ với người phụ nữ khác, chị đã có gắng khuyên ngăn anh nhưng anh Ng vẫn không thay đổi mà còn kiếm cớ đánh đập chị, tháng 2 năm 2019 anh Ng đuổi chị ra khởi nhà , nên chị Th pH về bên ngoại ở từ đó đến nay, vợ chồng không ai quan tâm đến ai. Nay chị Th xét thấy tình cảm giữa chị và anh Ng không thể hàn gắn được nữa, nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với A Ng. Theo anh Ng thì vợ chồng anh không có mâu thuẫn gì, nhưng kể từ tháng 12/2018 khi chị Th đi xuất khẩu lao động về chị Th nghi nghờ anh có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác nên vợ chồng đã xảy ra cãi nhau và anh đã đuổi chị Th ra khỏi nhà, nay chị Th làm đơn ly hôn anh. Quan điểm của anh Ng mong muốn vợ chồng về đoàn tụ.

Xét thấy chị Đặng Thị Th và anh Dương Văn Ng đã có thời gian tìm hiểu và yêu thương nhau, tự nguyện về sống với nhau và có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của người Việt Nam, nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống hai bên bất đồng về quan điểm nên đã xảy ra nhiều mẫu thuẫn, nên anh chị đã phải sống ly thân từ tháng 02/2019 đến nay, tình cảm vợ chồng không cải thiện được, nay chị Th làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ng, quan điểm của anh Ng để nghị được đoàn tụ. Mặc dù vụ án thuộc trường hợp không được hòa giải, tuy anh Ng mong muốn vợ chồng về đoàn tụ, nhưng quá trình giải quyết vụ án anh Ng không đến Tòa để tham gia các buổi làm việc và nghe Tòa giải thích pháp luật, nếu anh chị vẫn còn yêu thương nhau và bỏ qua cho nhau những mâu thuẫn thì anh chị có thể quay về đi đăng ký kết hôn và chung sống cùng nhau. như vậy chứng tỏ rằng anh cũng chẳng tha thiết gì về việc vợ chồng về chung sống với nhau. Xét về điều kiện kết hôn thì chị Th và anh Ng có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật, nhưng chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình. Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi

kiện của chị Đặng Thị Th. Không công nhân quan hệ vợ chồng giữa chị Đặng Thị Th và anh Dương Văn Ng là phù hợp với pháp luật.

-*Về con chung*: Anh Dương Văn Ng và chị Đặng Thị Th xác định vợ chồng có 02 con chung. Cháu đầu là Dương Tuấn A, sinh ngày 20/10/1996. Cháu thứ hai tên là Dương Thị H, sinh ngày 05/10/2000. Hiện tại cả hai cháu đã trưởng thành và tự lo cho cuộc sống riêng của các cháu, A chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên HĐXX không xem xét.

-*Về tài sản*: Anh Dương Văn Ng chị Đặng Thị Th xác định vợ chồng có một số tài sản chung nhưng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Toà án giải quyết. Nên HĐXX không xem xét.

-*Về công nợ*: Anh Dương Văn Ng và chị Đặng Thị Th xác định vợ chồng không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, nên không yêu cầu Toà án giải quyết. Nên HĐXX không xem xét.

**[4]Về án phí**: Buộc chị Đặng Thị Th pH chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

***Áp dụng:** Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;

-Khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 14; khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Điểm a khoản 1 Điều 24; Điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

***Xử:** Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Đặng Thị Th đối với anh Dương Văn Ng.

***Về hôn nhân:** Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Đặng Thị Th và anh Dương Văn Ng.

***Về án phí:** Chị Đặng Thị Th pH nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí mà chị Th đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2018/0005511 ngày 23 tháng 5 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hậu L.

***Về quyền kháng cáo:** Anh Ng và chị Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án (hoặc) bản án được niêm yết tại địa phương nơi anh Ng chị cư trú.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã Ký)*

**Nguyễn Xuân Chuyên**

**Nơi nhận:**
- *VKSND huyện Hậu L;*
- *VKSND tỉnh ThA Hóa;*
- *TAND tỉnh ThA Hóa;*
- *Các đương sự;*
- *Chi cục THADS huyện Hậu L;*
- *UBND xã H L;*
- *Lưu hồ sơ*